TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO L** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 108/2018/QĐST-HNGĐ	*Bảo L, ngày 14 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 112/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2018, giữa:

***** Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1995
Địa chỉ: Ấp Mỹ Chánh A, xã Mỹ H, huyện Cái B, tỉnh Tiền Giang

* Bị đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1989
Địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc N, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh L thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Huỳnh T, sinh ngày 04/01/2012 cho anh L nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

"Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình".

- Về tài sản chung: Không có

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0005244 ngày 31/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Thu H 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

Nơi nhận:
- VKSND, TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, Chi cục THADS huyện Bảo L;
- UBND xã Lộc A, Bảo L, Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Văn Biên